UBND XÃ XUÂN HỒNG
TRƯỜNG MN XUÂN HỒNG B

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc

Số: 47/KH-MNXHB

Xuân Hồng, ngày 24 tháng 11 năm 2025

KẾ HOẠCH
Nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ
Năm học 2025-2026

Căn cứ Thông tư 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) Điều lệ trường mầm non ban hành;

Căn cứ Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 Thông tư sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình Giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 7 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT;

Căn cứ Quyết định số 426/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Ninh Bình, Quyết định ban hành kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Kế hoạch số 38/KH- MNXHB ngày 22 tháng 11 năm 2025 về Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026

Căn cứ tình hình thực tế nhà trường.

Trường Mầm non Xuân Hồng B xây dựng kế hoạch chỉ đạo thực hiện công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục năm học 2025-2026 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Quy mô nhóm, lớp

- Nhà trường hiện có 02 điểm trường. Các điểm trường đều đảm bảo diện tích, cảnh quan, cơ sở vật chất, thuận lợi cho việc tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

- Tổng số nhóm lớp: 15 nhóm, lớp. Trong đó: 5 nhóm trẻ, 3 lớp 3 tuổi, 4 lớp 4 tuổi, 3 lớp 5 tuổi

2. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Tæng sè CB, GV, NV: 39 người Trong đó

+ Cán bộ quản lý: 5 đ/c.

+ Giáo viên : 27 đ/c (Trong đó Giáo viên nhà trẻ: 8 đ/c, Giáo viên mẫu giáo: 19 đ/c

+ Nhân viên : 7 (trong đó 1 kế toán, 2 Bảo vệ, 4 nấu ăn)

- Trình độ chuyên môn giáo viên:

+ Trên chuẩn: 22/27 tỉ lệ 81,4 %

+ Đạt chuẩn: 5/27 tỉ lệ 18,6 %

- Trình độ chuyên môn nhân viên: Có chứng chỉ nấu ăn và bằng Trung cấp trở lên

- Trình độ cán bộ quản lý: 100% đạt chuẩn và trên chuẩn (Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng đều có bằng Đại học Sư phạm)

3. Các điều kiện để thực hiện Chương trình

* Cơ sở vật chất:

- Nhà trường có 15 phòng học kiên cố, đủ ánh sáng, thoáng mát, đảm bảo an toàn.

- Sân chơi, khuôn viên trường rộng rãi, có cây xanh, vườn cổ tích, khu vui chơi ngoài trời.

- Bếp ăn bán trú được xây dựng theo quy định một chiều, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, đáp ứng nhu cầu ăn bán trú cho trẻ tại cả hai điểm trường.

* Trang thiết bị – Đồ dùng, đồ chơi – Học liệu:

- Trang bị đầy đủ bàn ghế, đệm, chăn, gối phù hợp theo độ tuổi.

- Đồ dùng, đồ chơi theo danh mục tối thiểu của Bộ GD&ĐT, được bổ sung hằng năm, có đồ chơi ngoài trời.

- Có phòng chức năng: Âm nhạc, Thể chất, Thư viện, Tin học, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

* Ứng dụng công nghệ thông tin:

- Có hệ thống máy tính, tivi, mạng internet phục vụ công tác giảng dạy và quản lý.

- Giáo viên biết ứng dụng CNTT trong giảng dạy và quản lý hồ sơ.

- Các tổ khối chuyên môn được trang bị máy tính, máy in, thuận tiện trong công tác quản lý và sinh hoạt chuyên môn.

* Các nguồn lực xã hội hóa:

Nhận được sự quan tâm hỗ trợ từ chính quyền địa phương, hội cha mẹ học sinh, các tổ chức đoàn thể trong việc cải tạo, nâng cấp CSVC, bổ sung trang thiết bị dạy học.

4. Đánh giá chung

* Thuận lợi

- Sau sáp nhập, Trường Mầm non Xuân Hồng B có quy mô, cơ sở vật chất đồng bộ hơn, thuận lợi cho công tác quản lý, chỉ đạo và triển khai các hoạt động giáo dục.

- Nhà trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, kiểm định chất lượng cấp độ 3, Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn, là nền tảng vững chắc cho việc nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Luôn được đón nhận sự chỉ đạo trực tiếp sát sao của của Đảng ủy - HĐND - UBND xã, sự phối kết hợp chặt chẽ của các ban ngành đoàn thể trong trường.

- CBQL, giáo viên trong trường đã được tham gia lớp Bồi dưỡng ứng dụng PPGD tiên tiến như Montessori và STEAM do trường CĐSP bồi dưỡng và các đ/c CBQL, GV đã được cấp chứng chỉ.

- Tập thể cán bộ giáo viên thực sự tâm huyết, nhiệt tình, có trách nhiệm trong công việc. Tích cực học tập để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

- Trên 90% các đồng chí giáo viên biết sử dụng máy vi tính và xây dựng kế hoạch giảng dạy trên máy.

- Đồ dùng học tập, đồ dùng sinh hoạt đầy đủ, sạch sẽ.

- 100% các nhóm lớp được kết nối mạng internet, 100% các tổ khối chuyên môn được đầu tư máy in, máy vi tính chủ động trong việc in ấn tài liệu về chuyên môn.

- Phụ huynh quan tâm và phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ.

* Khó khăn, hạn chế

- Trình độ CM của giáo viên không đồng đều, một số giáo viên chậm đổi mới về phương pháp, chưa sáng tạo linh hoạt trong việc tổ chức các hoạt động cho trẻ, đặc biệt là trong các hoạt động giáo dục STEAM và trải nghiệm.

- Kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin của một số giáo viên còn hạn chế.

- Kinh phí dành cho sinh hoạt chuyên môn và tổ chức chuyên đề hạn hẹp.

- 100% giáo viên đã được tập huấn, ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến. Tuy nhiên một số giáo viên còn hạn chế trong việc đổi mới hình thức, phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục, trong việc tiếp cận ứng dụng phương pháp tiên tiến, chưa tận dụng tối đa các cơ hội cho trẻ thực hành trải nghiệm thực tế các

khu vực trong nhà trường.

Do đặc thù của địa phương phần lớn cha mẹ học sinh đi làm ăn xa để con ở nhà cho ông bà nên chưa có sự trao đổi trực tiếp, thường xuyên với nhà trường, giáo viên trong việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Điều này ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng công tác tuyên truyền giữa nhà trường với phụ huynh.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NĂM HỌC 2025-2026

1. Công tác nuôi dưỡng

a) Nhiệm vụ

- Nhà trường nghiêm túc xây dựng thực đơn theo quy định, thực đơn ăn của trẻ được cân đối đảm bảo năng lượng và calo theo chương trình GDMN sau chỉnh sửa, đảm bảo đủ chất dinh dưỡng giúp các cháu ăn ngon miệng hết khẩu phần. Chú trọng cải tiến các món ăn và phối hợp các món ăn trong ngày hợp lý. Tăng cường Ca, B1 trong thực đơn bữa ăn của trẻ, tăng cường rau xanh cho trẻ trong các bữa ăn chiều.

- Thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, đảm bảo trẻ được ăn đủ lượng, cân đối về chất, hợp lý về cơ cấu bữa ăn theo từng độ tuổi. Xây dựng thực đơn theo mùa, phong phú, phù hợp với khả năng ăn uống của trẻ và điều kiện kinh tế của phụ huynh tại địa phương.

- Tổ chức bữa ăn bán trú an toàn, vệ sinh, khoa học chú trọng nâng cao chất lượng bữa ăn, cải thiện tỷ lệ dinh dưỡng cân đối (đạm, béo, bột đường, vitamin, khoáng chất). Chất lượng bữa ăn cân đối đủ lượng theo tiêu chuẩn (trong đó tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng được khuyến nghị theo cơ cấu: Nhà trẻ P: khoảng 13-20%; L: khoảng 30-40%; G: khoảng 47-50%. Mẫu giáo P: khoảng 13-20%; L: khoảng 25-35%; G: khoảng 52-60%).

- Thực hiện tốt vệ sinh an toàn thực phẩm trong toàn bộ quy trình: nhập thực phẩm - sơ chế - chế biến – chia ăn – tổ chức bữa ăn cho trẻ. Lưu mẫu thức ăn theo Quyết định 1246/QĐ-BYT ngày 31/3/2017.

- Tạo thói quen ăn uống văn minh và tự phục vụ cho trẻ

- Theo dõi tăng trưởng trẻ bằng biểu đồ, đối với trẻ nhà trẻ dưới 24 tháng cân đo mỗi tháng 1 lần; đối với trẻ từ 24 tháng trở lên cân đo định kỳ 3 lần/năm.

b) Giải pháp

- Thực hiện việc xây dựng thực đơn theo tuần, tháng, mùa phù hợp với mức đóng góp của phụ huynh, thực tế ở địa phương và cân đối đủ 4 nhóm thực phẩm cơ bản đáp ứng như cầu phát triển của trẻ.

- Thực hiện ký hợp đồng với nhà cung cấp thực phẩm đạt yêu cầu vệ sinh dinh dưỡng và an toàn thực phẩm.

- Phối hợp với trạm y tế xã, cơ quan chức năng, phụ huynh học sinh trong việc kiểm tra giám sát an toàn vệ sinh thực phẩm; kiểm tra số lượng, chất lượng, nguồn gốc thực phẩm cung cấp hàng ngày.

- Thường xuyên tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về dinh dưỡng, an toàn vệ sinh thực phẩm cho nhân viên nuôi dưỡng. Ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng thực đơn, quản lý khẩu phần và thông tin dinh dưỡng của trẻ.

- Cập nhật và chỉ đạo tổ nấu ăn thực hiện nấu ăn theo đúng thực đơn đã xây dựng.

- Tính toán cân đối năng lượng và số tiền cho bữa chính và bữa phụ theo quy định. (Thực hiện bữa ăn 20.000đ/trẻ/ngày từ 01/11/2025)

Bữa / Độ tuổi	**Bữa chính trưa**	**Bữa phụ**	**Bữa chính chiều**	**Cộng tiền**
Mẫu giáo	12.000đ	- 4.000đ (Sữa bột) - 4.000đ (chè,cháo, bún..)		20.000đ/trẻ/ngày
Nhà trẻ	10.000đ	4.000đ (Sữa)	6.000 đ (cơm)	20.000đ/trẻ/ngày

Về lượng gạo nấu ăn cho từng độ tuổi (số lượng 1 bữa ăn):

Độ tuổi	**Số lượng Gạo (gam)**	
	Bữa chính	Bữa phụ
5 tuổi	100	20
4 tuổi	80	20
3 tuổi	70	20
Nhà trẻ	- Ngày ăn 2 bữa cơm: 50g (trưa); 50g (chiều) - Ngày ăn 1 bữa cơm, 1 bữa cháo: 50 (trưa); 20g (chiều).	

- Lựa chọn thực phẩm tươi sống, rõ nguồn gốc và phù hợp theo mùa.

- Các nhóm lớp báo ăn đúng giờ quy định để tổ nấu ăn tính ăn đảm bảo đúng

xuất ăn và khẩu phần ăn của trẻ.

2. Chăm sóc và đảm bảo an toàn cho trẻ

a) Nhiệm vụ

- 100% trẻ đến trường đều được chăm sóc, được cân đo chấm biểu đồ để theo dõi sự phát triển của trẻ về cân nặng và chiều cao, khám sức khỏe định kỳ 1 lần /năm.

- 100% các cháu được uống vắc xin và tiêm chủng đầy đủ đúng lịch theo quy định của y tế.

- 100% các cháu có đầy đủ đồ dùng vệ sinh cá nhân, có ký hiệu riêng cho từng trẻ. Có đủ nước sạch cho trẻ dùng, chỉ đạo triển khai rộng rãi mô hình "Giáo dục trẻ rửa tay bằng xà phòng".

- 100% số trẻ được nuôi ăn bán trú tại trường và đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.

b) Giải pháp

- Tăng cường chỉ đạo công tác vệ sinh răng miệng. Phối hợp chặt chẽ với trạm y tế để tiêm chủng đủ mũi, đúng lịch, khám sức khoẻ định kỳ cho trẻ 1 lần/năm, tuyên truyền phòng chống dịch bệnh theo mùa.

- Tổ chức, thực hiện tốt việc cân đo chấm biểu đồ cho trẻ theo Tổ chức y tế thế giới (Cân nặng theo tuổi, chiều cao theo tuổi và cân nặng theo chiều cao. Trẻ từ 1 đến 60 tháng tuổi hoặc theo BMI theo tuổi trẻ 61 đến 72 tháng tuổi).

- Tổ chức, thực hiện tốt việc cân đo chấm biểu đồ cho trẻ :

+ Trẻ Mẫu giáo: 3 tháng cân đo một lần

+ Trẻ Nhà trẻ: Nhóm 24 - 36 tháng: 3 tháng cân đo một lần.

+ Trẻ dưới 24 tháng cân đo 1 tháng 1 lần.

- Sử dụng tốt phần mềm Nutriall để tính khẩu phần ăn cho trẻ.

- Mua sắm cho trẻ có đầy đủ đồ dùng cá nhân từ nguồn đóng góp của cha mẹ trẻ và huy động xã hội hoá giáo dục.

- Tăng cường vệ sinh cá nhân, giáo viên phải rèn cho trẻ có nền nếp thói quen vệ sinh cá nhân, rửa tay, rửa mặt trước khi ăn, rửa tay sau khi đi vệ sinh.

- Tổ chức đánh giá việc thực hiện giáo dục dinh dưỡng và vệ sinh an toàn thực phẩm theo đúng thang điểm hướng dẫn của Sở GD- ĐT.

- Chú trọng công tác VSATTP. Thực hiện đúng quy trình bếp một chiều. Tổ chức ký hợp đồng mua bán thực phẩm với những cơ sở đảm bảo thực phẩm sạch. Chỉ

đạo giáo viên dinh dưỡng phải lưu lại mẫu thức ăn theo đúng quy trình trong tủ lạnh ít nhất 24h để khi có nghi ngờ ngộ độc thì mang đi xét nghiệm để tìm ra nguyên nhân gây ngộ độc thực phẩm.

- Giữ gìn môi trường sinh hoạt, dụng cụ ăn uống, đồ dùng, đồ chơi của trẻ sạch sẽ đề phòng chống một số bệnh do virut gây ra, dễ lây lan và gây nguy hiểm đến tính mạng của trẻ. Chỉ đạo ưu tiên đầu tư các phương tiện chăm sóc sức khỏe cho trẻ, đặc biệt về mùa lạnh: có nước ấm để uống, để sinh hoạt, có đủ chăn, đệm, cửa tránh gió lùa.

3. Đổi mới hoạt động giáo dục, nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non

3.1. Đổi mới hoạt động giáo dục thực hiện chương trình giáo dục mầm non

a) Nhiệm vụ

- 100% đổi mới hoạt động CSGD trẻ nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN, đáp ứng các tiêu chí trường chuẩn Quốc gia mức độ 2.

- 100% nhóm, lớp thực hiện tốt chương trình GDMN sau sửa đổi, bổ sung.

- 100% giáo viên có khả năng tiếp cận ứng dụng phương pháp tiên tiến Montessori và GD STEAM vào thực hiện chương trình GDMN, tổ chức các hoạt động một cách hợp lý, hiệu quả.

- 100% trẻ mẫu giáo được làm quen với máy vi tính. Trong đó:

+ Khu A: Trẻ 4 tuổi và 5 tuổi được tiếp cận và thực hành phần mềm KISMART trên máy vi tính theo kế hoạch của nhà trường.

+ 100% các lớp được trang bị máy tính riêng, giáo viên tổ chức cho trẻ làm quen với CNTT thông qua các hoạt động học, chơi, xem video, hình ảnh, trò chơi học tập phù hợp độ tuổi.

- 100% trẻ mẫu giáo được tham gia hoạt động giáo dục an toàn giao thông phù hợp độ tuổi, hình thành thói quen văn hóa giao thông, biết ứng xử an toàn khi tham gia giao thông. Nhà trường xây dựng môi trường giáo dục an toàn, cổng trường an toàn, bố trí mô hình sân chơi giao thông cho trẻ thực hành.

- 100% nhóm lớp thực hiện lồng ghép nội dung giáo dục STEAM thông qua các hoạt động khám phá khoa học, tạo hình, trải nghiệm, giúp trẻ phát triển năng lực tư duy sáng tạo, hợp tác nhóm và kỹ năng giải quyết vấn đề.

- Nhà trường từng bước ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong quản lý, giảng dạy và tuyên truyền: giáo viên bước đầu khai thác AI để hỗ trợ soạn giáo án, thiết kế hình ảnh, video minh họa cho hoạt động giáo dục. Đảm bảo việc sử dụng AI

đúng mục đích, có chọn lọc, an toàn và phù hợp với đặc thù giáo dục mầm non.

- 100% nhóm, lớp tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển nghệ thuật sáng tạo (âm nhạc, tạo hình…) nhằm phát triển thẩm mỹ và năng lực sáng tạo cho trẻ.

- 100% trẻ được tham gia hoạt động thực hành, trải nghiệm, khám phá khoa học phù hợp với độ tuổi.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục cảm xúc – xã hội, rèn kỹ năng giao tiếp, hợp tác, chia sẻ, giúp trẻ biết thể hiện cảm xúc, hành vi tích cực trong môi trường tập thể.

- Thực hiện hiệu quả công tác chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào lớp Một, đảm bảo yêu cầu liên thông từ mầm non lên tiểu học.

b) Giải pháp

(*dự kiến chủ đề, sự kiện, Mục tiêu, nội dung hoạt động các độ tuổi theo Phụ lục đính kèm*)

- Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm: tạo cơ hội cho trẻ học qua chơi, qua trải nghiệm thực tế; tăng cường hoạt động ngoài trời, giao lưu thể thao, trò chơi dân gian, dance sport, lao động vườn trường; khuyến khích tổ chức các hoạt động thực hành, khám phá, học thông qua trải nghiệm, bảo đảm điều kiện và thời gian sinh hoạt theo chế độ hằng ngày.

- Bồi dưỡng chuyên môn giáo viên qua các chuyên đề, hội giảng

+ Ban giám hiệu sắp xếp thời gian về dự các tổ khối chuyên môn tổ chức chuyên đề.

+ Kiểm tra việc xây dựng chuyên đề của tổ khối, góp ý và bố trí cho giáo viên tổ chức hoạt động mẫu sau đó góp ý và chính thức cho tổ chức chuyên đề ở khối.

+ Tích cực dự giờ giáo viên để đánh giá việc thực hiện chuyên đề để có kế hoạch bồi dưỡng trong những năm tiếp theo.

*** Khối 5 tuổi :**

+ Chuyên đề PTTC-KNXH– Khu B (tháng 11)

+ Chuyên đề lĩnh vực PTNT(Khám phá) – Khu A (tháng 12)

+ PTTM (Tạo hình) – Khu B (tháng 3)

*** Khối 4 tuổi :**

+ Chuyên đề lĩnh vực PTNT (LQVT)– khu A (tháng 12)

+ PTTC-KNXH– khu B (Tháng 01)

+ PTTM (Âm nhạc)– Khu A (tháng 3)

*** Khối 3 tuổi :**

+ Chuyên đề lĩnh vực PTNN- khu A (tháng 11)

+ PTTM (Tạo hình) Khu B (tháng 12)

+ Chơi ngoài trời – Khu B (tháng 01/2026)

*** Khối nhà trẻ:**

+ Chuyên đề lĩnh vực lĩnh vực PTNN- Khu B (tháng 11)

+ Âm nhạc – Khu A (tháng 01/2026)

+ PTTC- KNXH– Khu B (tháng 3)

- Giáo dục an toàn giao thông:

+ CBGVNV tham gia tập huấn Chương trình "Tôi yêu Việt Nam".

+ Làm bảng tuyên truyền với các nội dung, hình ảnh phong phú đa dạng. Hình thành thói quen văn hóa giao thông khi đi vào trường cho CBGVNV và phụ huynh học sinh.

+ Quy định khu vực để xe của CBGVNV và phụ huynh từng khối lớp.

+ Giáo viên thường xuyên tổ chức các hoạt động giáo dục an toàn giao thông phù hợp với độ tuổi. Sưu tầm các tin bài, phóng sự, tài liệu, tranh, ảnh, phim hoạt hình… về giáo dục ATGT cho trẻ xem và thực hành.

- Giáo dục STEAM: tổ chức tập huấn, bồi dưỡng GV; chỉ đạo các lớp xây dựng góc STEAM, khuyến khích GV tận dụng nguyên vật liệu mở để tổ chức dự án STEAM; khuyến khích trẻ tham gia theo nhóm để phát triển năng lực hợp tác, chia sẻ, sáng tạo sản phẩm.

+ Đối với giáo viên:

+ Tham dự các lớp tập huấn, bồi dưỡng do các cấp tổ chức.

+ Xây dựng kế hoạch thực hiện các dự án STEAM phù hợp với điều kiện thực tế của nhóm, lớp, khả năng nhận thức của trẻ.

+ Mỗi lớp xây dựng thiết kế môi trường trong lớp đảm bảo các nội dung: có Góc ứng dụng STEAM được bố trí hợp lý, khoa học thuận tiện cho việc hoạt động: Có bảng hướng dẫn, bảng treo bản thiết kế, bàn trưng bày sản phẩm, giá để nguyên vật liệu, đồ dùng dụng cụ phục vụ dự án...

+ Chỉ đạo GV sưu tầm các nguyên vật liệu góc STEAM đa dạng phong phú để trẻ thoả sức sáng tạo khi hoạt động. Nguyên vật liệu được phân loại, để riêng

từng rổ, hộp nhựa trong có dán tên, kèm hình ảnh, để vừa tầm với trẻ để trẻ dễ thấy, dễ lấy, cất và sử dụng.

+ Lựa chọn 4 lớp (5 tuổi A1, 5 tuổi A3, 4 tuổi B1, 4 tuổi B3) thực hiện điểm việc ứng dụng giáo dục STEAM vào tổ chức các hoạt động phù hợp với điều kiện của trường lớp.

** Đối với phụ huynh:*

+ Phối hợp với giáo viên, nhà trường trong việc thực hiện các dự án STEAM.

+ Hưởng ứng, phối hợp với giáo viên tham gia tổ chức các dự án cho trẻ đặc biệt thông qua ngày hội STEAM.

- Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI):

** Đối với Ban giám hiệu:*

+ Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn cho GV về kỹ năng sử dụng AI trong công việc.

+ Ban hành quy định, hướng dẫn về phạm vi và hình thức ứng dụng AI trong nhà trường.

+ Xây dựng kho dữ liệu số (giáo án, hình ảnh, video, học liệu điện tử) có ứng dụng AI để chia sẻ chung trong toàn trường.

** Đối với giáo viên:*

+ Ứng dụng AI trong xây dựng kế hoạch giáo dục, gợi ý trò chơi, hoạt động tạo hình, khám phá khoa học… phù hợp độ tuổi.

+ Sử dụng AI để thiết kế đồ dùng, tranh ảnh, video minh họa, câu chuyện sáng tạo phục vụ cho hoạt động giáo dục.

+ Kết hợp AI với phương pháp dạy học tích cực, STEAM, trải nghiệm, đảm bảo trẻ được tham gia chủ động.

+ Thường xuyên trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm sử dụng AI trong các buổi sinh hoạt chuyên môn.

** Đối với phụ huynh:*

+ Nhà trường tuyên truyền để CMHS hiểu đúng về AI, cùng phối hợp sử dụng các ứng dụng AI trong việc đồng hành cùng con học tập, vui chơi tại nhà.

+ Hướng dẫn phụ huynh khai thác các phần mềm AI đơn giản (ví dụ kể chuyện, đọc thơ, minh họa hình ảnh) để tăng sự hứng thú cho trẻ.

- Đổi mới sinh hoạt chuyên môn: Chỉ đạo giáo viên sinh hoạt chuyên môn vào tuần 1 và 3. Tổ chức dự giờ, hội thảo chuyên đề, rút kinh nghiệm theo nghiên cứu bài học; tăng cường áp dụng CNTT, AI trong chia sẻ tài liệu, kho học liệu.

- Thực hiện hiệu quả các nội dung Chủ đề năm học "Xây dựng trường học xanh, sạch, đẹp, an toàn, hạnh phúc" gắn với việc nâng cao chất lượng thực hiện Chuyên đề "Xây dựng trường MN lấy trẻ làm trung tâm", Xây dựng bếp ăn an toàn, hiện đại; tập trung xây dựng môi trường xanh - sạch - đẹp - an toàn - hạnh phúc và đổi mới phương pháp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm; nhân rộng các mô hình, điển hình thực hiện tốt Chuyên đề. Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về kết quả, ưu điểm thực hiện Chuyên đề, bài học kinh nghiệm, mô hình sáng tạo.

- Chỉ đạo, hướng dẫn giáo viên lồng ghép hiệu quả hoạt động giáo dục nghệ thuật sáng tạo (âm nhạc, tạo hình, múa, kể chuyện sáng tạo…) để khơi gợi tiềm năng của trẻ.

- Thiết kế các tình huống thực hành – trải nghiệm đa dạng (khám phá khoa học, thí nghiệm đơn giản, hoạt động nhóm nhỏ) để rèn năng lực hợp tác và giải quyết vấn đề.

- Hướng dẫn giáo viên xây dựng hoạt động giáo dục cảm xúc – xã hội, kỹ năng giao tiếp tích cực giữa giáo viên và trẻ, tạo môi trường thân thiện, khuyến khích trẻ tự tin thể hiện cảm xúc và hợp tác với bạn bè.

- Chuẩn bị cho trẻ em 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp một đáp ứng yêu cầu liên thông với Chương trình lớp một: Phối hợp với gia đình, cộng đồng tuyên truyền việc trẻ em được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục theo chương trình GDMN bảo đảm điều kiện vào học lớp một; tăng cường các giải pháp thực hiện hiệu quả các hoạt động chuẩn bị cho trẻ sẵn sàng vào học lớp một. Tuyệt đối không dạy trước chương trình lớp một cho trẻ em 5 tuổi dưới mọi hình thức.

- Bố trí cho 100% GV được tham dự các lớp tập huấn do Sở GD&ĐT tổ chức.

- Phát động phong trào viết sáng kiến phổ biến những sáng kiến hay cho giáo viên học tập.

- BGH kiểm tra dự giờ góp ý rút kinh nghiệm để giáo viên nắm chắc phương pháp tổ chức các hoạt động cho trẻ.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa: huy động phụ huynh, cộng đồng, các nhà hảo tâm tham gia tu sửa CSVC, bổ sung trang thiết bị, đồ dùng – đồ chơi; khuyến khích GV tự làm, sưu tầm đồ dùng – đồ chơi từ nguyên liệu mở, sản phẩm truyền thống, vật liệu tái chế; tuyên truyền để phụ huynh quan tâm, phối hợp chăm sóc – giáo dục trẻ.

3.2. Thực hiện các chuyên đề trọng tâm

3.2.1. Chuyên đề "Xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm làm trung tâm".

a) Nhiệm vụ

- 100% các nhóm lớp thực hiện tốt chuyên đề "Xây dựng trường MN lấy trẻ làm trung tâm".

- 100% nhóm, lớp có môi trường giáo dục LTLTT đạt loại khá, tốt.

- 100% giáo viên xây dựng kế hoạch phù hợp với đặc điểm của lớp học, tình hình thực tế của địa phương; tổ chức tốt các hoạt động lấy trẻ làm trung tâm, linh hoạt, sáng tạo trong phương pháp, tạo điều kiện cho trẻ được thực hành, khám phá và trải nghiệm.

- Bảo đảm các yêu cầu về môi trường nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, công tác quản lý, chỉ đạo, hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

- Bảo đảm tất cả trẻ đều được tạo cơ hội học tập qua chơi và bằng nhiều cách khác nhau phù hợp với nhu cầu, hứng thú và khả năng của bản thân trẻ.

- Môi trường giáo dục trong trường, lớp mang tính *"mở"* kích thích sự tập trung chú ý, tư duy và cảm xúc tích cực của trẻ, thúc đẩy trẻ tham gia hiệu quả vào các hoạt động chơi và trải nghiệm đa dạng.

- Giúp cho cán bộ quản lý, giáo viên trong nhà trường được nâng cao nhận thức và năng lực về quản lý, tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, thực hiện Chương trình giáo dục mầm non theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm phù hợp điều kiện cụ thể của trường, lớp, địa phương.

- Huy động sự tham gia của cha mẹ trẻ, tạo sự thống nhất cùng quan tâm xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm.

- 100% giáo viên tham gia giảng dạy có phương pháp đổi mới hoạt động giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

b) Giải pháp:

+ Đối với nhà trường:

- Rà soát các điều kiện của trường, lớp đáp ứng yêu cầu của các tiêu chí trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm và xây dựng kế hoạch thực hiện chuyên đề *"Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm"*.

- Căn cứ tiêu chí *"Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm"*, chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch phù hợp với điều kiện của nhà trường, thực tiễn của địa phương.

- Tạo điều kiện cho đội ngũ giáo viên được tham gia các lớp tập huấn bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng về xây dựng và sử dụng môi trường, xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình và hướng dẫn thực hiện phương pháp tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm cho giáo viên.

- Tổ chức tập huấn, sinh hoạt chuyên môn để chia sẻ các giải pháp thực hiện chuyên đề; tổ chưc thăm quan học hỏi kinh nghiệm ở một số trường, nhóm lớp thực hiện hiệu quả chuyên đề; đánh giá và có biện pháp nhân rộng mô hình

- Chỉ đạo giáo viên biết tận dụng các khu vực trong trường được quy hoạch theo hướng tận dụng các không gian, để cho trẻ hoạt động phù hợp, linh hoạt, đa dạng, phong phú để trẻ được thực hành và trải nghiệm.

- Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, nhằm nâng cao chất lượng giáo dục theo mục tiêu lấy trẻ làm trung tâm.

- Phát động phong trào làm đồ dùng, đồ chơi phục vụ chuyên đề.

- Chỉ đạo giáo viên làm tốt công tác tuyên truyền về chuyên đề tại các lớp.

- Xây dựng nội dung tuyên truyền, phối hợp với cha mẹ trẻ và cộng đồng trong việc thực hiện chuyên đề *"Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm"*.

- Làm tốt công tác tham mưu, công tác huy động tài trợ để tu sửa, bổ sung cơ sở vật chất, cảnh quan môi trường bên trong và ngoài lớp học đảm bảo các điều kiện tốt nhất trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

+ Sửa chữa trang thiết bị đồ dùng đồ chơi ngoài trời, trong lớp…

+ Bổ sung các trang thiết bị phục vụ cho công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Triển khai các hoạt động truyền thông và hướng dẫn các nhóm lớp tăng cường công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức để nâng cao nhận thức của CBQL, GV, nhân viên và cha mẹ trẻ trong việc phối hợp thực hiện các nội dung giáo dục, chế độ dinh dưỡng và các biện pháp chăm sóc sức khỏe cho trẻ mầm non khoa học, hợp lý; hướng dẫn phong trào thi đua/hội thi về công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em mầm non phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương.

- Phát huy tinh thần tự giác tích cực, lòng yêu nghề , sự sáng tạo của giáo viên, sự phối hợp của cha mẹ trẻ.

- Đưa các nội dung chuyên đề vào kế hoạch giáo dục năm học của nhà trường và kế hoạch giáo dục của giáo viên.

+ Đối với nhóm lớp

- Tiếp tục hiện tốt kế hoạch theo năm học của nhà trường, duy trì các thành tích đã đạt được ở giai đoạn 2025-2030.

- Thực hiện nghiêm túc kế hoạch thực hiện chuyên đề xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm

- Xây dựng các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ phù hợp với tình hình thực tế của nhóm lớp, nhận thức của trẻ.

+ Đối với giáo viên

Xây dựng kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho trẻ theo hướng giáo dục lấy trẻ làm trung tâm theo chương trình giáo dục mầm non.

Lựa chọn và xây dựng các nội dung nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục phù hợp với điều kiện cụ thể của lớp.

Xây dựng môi trường sư phạm xanh, sạch, đẹp, an toàn cho trẻ hoạt động.

Đổi mới phương pháp giáo dục, hình thức tổ chức các hoạt động theo chương trình giáo dục mầm non. Tích cực, sáng tạo trong việc lồng ghép vận dụng các phương pháp cho trẻ phù hợp với từng chủ đề.

Kết hợp việc tổ chức các hoạt động học tập, vui chơi với các hoạt động ngoại khóa cho trẻ.

Làm đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho các môn học theo hướng mở để trẻ được trực tiếp hoạt động.

Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về tầm quan trọng của chuyên đề, nội dung thực hiện chuyên đề. Thu hút được sự quan tâm của phụ huynh đối với lớp, nhà trường. Phụ huynh quan tâm kết hợp cùng với giáo viên trong việc rèn luyện giúp trẻ phát triển, đóng góp công sức, kinh phí đầu tư mua sắm thêm thiết bị, dụng cụ, đồ chơi cho trẻ.

** Xây dựng môi trường nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho trẻ:*

Đảm bảo gần gũi, thân thiện, an toàn về mặt thể chất và tinh thần đối với trẻ, trẻ thường xuyên được giao tiếp, thể hiện mối quan hệ thân thiện giữa trẻ với trẻ và trẻ với những người xung quanh.

Hành vi, cử chỉ, lời nói, thái độ của giáo viên đối với trẻ và những người khác luôn mẫu mực để trẻ noi theo.

Môi trường vật chất trong lớp, ngoài lớp giảm thiểu tối đa các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn, gây thương tích đối với trẻ, cần đáp ứng nhu cầu, hứng thú trong các

hoạt động chơi, ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân của trẻ, tạo điều kiện cho tất cả các trẻ có thể *"Chơi mà học, học bằng chơi",* phù hợp với điều kiện thực tế của lớp.

Thiết kế các góc hoạt động trong lớp và ngoài lớp mang tính mở, tạo điều kiện cho trẻ dễ dàng tự lựa chọn và sử dụng sự vật, đồ vật, đồ chơi để thực hành, trải nghiệm.

Khuyến khích trẻ có thể hoạt động theo nhiều cách khác nhau, tạo điều kiện, cơ hội cho trẻ hoạt động, trải nghiệm, khám phá dưới nhiều hình thức khác nhau, nhằm hình thành ở trẻ thói quen tốt trong sinh hoạt, bảo vệ sức khoẻ, giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất và tinh thần.

Tạo những điều kiện, cơ hội, tận dụng hoàn cảnh, tình huống thật cho trẻ hoạt động trải nghiệm, khám phá trong môi trường an toàn.

Bảo đảm các điều kiện tổ chức bữa ăn cho trẻ đáp ứng các yêu cầu về an toàn thực phẩm, cân đối và hợp lý về dinh dưỡng, thân thiện, phù hợp với cá nhân trẻ

Bảo đảm những điều kiện cơ bản về nước sạch, phù hợp nhu cầu, khả năng sử dụng của trẻ theo từng độ tuổi và đáp ứng yêu cầu về giáo dục

** Xây dựng kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ:*

Kế hoạch GD thể hiện mục tiêu giáo dục, phạm vi và mức độ, nội dung giáo dục trẻ, các phương pháp, các hình thức tổ chức hoạt động giáo dục phù hợp với trẻ.

Các mục tiêu GD phải cụ thể, phản ánh được kết quả mong đợi đáp ứng với sự phát triển của trẻ phù hợp theo từng giai đoạn, từng thời điểm và theo Chương trình giáo dục mầm non.

Nội dung giáo dục theo chương trình giáo dục mầm non, phát triển chương trình phù hợp với sự phát triển của trẻ và điều kiện thực tế của địa phương, trường/ lớp

Thể hiện tính tích hợp toàn diệ, coi trọng việc hình thành và phát triển các phẩm chất, năng lực, kĩ năng sống cho trẻ, tạo sự gắn kết các nội dung nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, tác động một cách thống nhất đồng bộ đến sự phát triển của trẻ.

Khuyến khích trẻ tham gia hoạt động giáo dục bằng vận động thân thể và các giác quan dưới nhiều hình thức khác nhau.

Kế hoạch đảm bảo khoa học, thể hiện sự kết hợp hài hoà giữa nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; kế hoạch được điều chỉnh dựa trên kết quả đánh giá sự phát triển của trẻ.

Đảm bảo sẵn sàng ứng phó với dịch bệnh hoặc tình huống khẩn cấp xảy ra trong cộng đồng và trong nhà trường

** Tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục:*

Phối hợp các phương pháp, hình thức tổ chức hợp lý, tăng cường tính chủ động, tích cực hoạt động của trẻ, đảm bảo cho trẻ *"Học bằng chơi, chơi mà học"* tạo cơ hội để trẻ được tiếp cận, trải nghiệm, xử trí các tình huống có thể xảy ra trong sinh hoạt hàng ngày và cơ hội cho trẻ được bộc lộ hết khả năng của riêng mình.

+ Chú trọng các hoạt động chủ đạo của từng lứa tuổi, tạo ra các cơ hội cho trẻ hoạt động tích cực phù hợp với nhu cầu hứng thú của trẻ và sự phát triển của từng cá nhân trẻ; tôn trọng sự khác biệt về đặc điểm, sở thích, thói quen của từng cá nhân trẻ; khích lệ phát huy khả năng tự lập, tự tin, sáng tạo, tư duy linh hoạt và khả năng phân biệt; cá thể hoá hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đối với những trẻ thiếu hụt hoặc có hoàn cảnh khó khăn.

+ Giáo viên tổ chức, hướng dẫn, hỗ trợ đúng lúc, không làm thay trẻ, bảo đảm tất cả trẻ em đều được quan tâm mọi lúc, mọi nơi và không có trẻ nào bị bỏ lại phía sau, tạo cho trẻ trạng thái thoải mái, an toàn khi tham gia các hoạt động, khuyến khích tương tác giữa trẻ với trẻ.

+ Thường xuyên lồng ghép các nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khoẻ trong thực hiện chế độ sinh hoạt hàng ngày phù hợp với điều kiện của trường, lớp và địa phương nhằm hình thành ở trẻ kĩ năng tự phục vụ, tư bảo vệ sức khoẻ, có thói quen ăn uống khoa học, lành mạnh; lồng ghép giáo dục dnh dưỡng và giáo dục phát triển vận động; phối hợp chế độ dinh dưỡng và vận động phù hợp với trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân – béo phì; lồng ghép nội dung phòng, chống tai nạn thương tích vào chương trình nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

+ Khuyến khích những sáng tạo và tận dụng điều kiện sẵn có của địa phương trong tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tại trường nhằm thúc đẩy sự phát triển phù hợp với nhu cầu, khả năng của trẻ

** Đánh giá sự phát triển của trẻ:*

Đánh giá đúng khả năng của mỗi trẻ để có những tác động phù hợp và tôn trọng những gì trẻ có. Đánh giá kết quả giáo dục trẻ phải được dựa trên cơ sở sự thay đổi của từng trẻ, không kỳ vọng giống nhau với tất cả trẻ.

Đánh giá sự tiến bộ của từng trẻ, dựa trên mức độ đạt so với mục tiêu, trên cơ sở đó sử dụng kết quả đánh giá để xây dựng kế hoạch giáo dục, điều chỉnh kế hoạch giáo dục và tổ chức các hoạt động giáo dục tiếp theo cho phù hợp với khả

năng, nhu cầu, sở thích, kinh nghiệm sống của trẻ và điều kiện thực tế của trường, lớp (Không đánh giá so sánh giữa các trẻ).

Tôn trọng sự khác biệt của từng trẻ về cách thức và tốc độ học tập và phát triển riêng, đảm bảo công bằng với mọi trẻ. Chú trọng và thúc đẩy tiềm năng của mỗi trẻ.

** Phối hợp giữa giáo viên, gia đình và cộng đồng trong nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.*

Đa dạng các hình thức, hoạt động tuyên truyền tới cộng đồng, cha mẹ trẻ về vị trí, vai trò của GDMN, quan điểm LTLTT và hướng dẫn nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tại gia đình.

Có mối quan hệ hợp tác, chia sẻ giữa giáo viên, nhà trường, cha mẹ trẻ và cộng đồng trong việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

Tạo điều kiện, thu hút sự tham gia của cha mẹ vào hoạt động của trường, lớp nhằm nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ. Kịp thời thông tin đến gia đình về những tiến bộ hoặc những khó khăn của trẻ. Có biện pháp khuyến khích sự chia sẻ của gia đình về đặc điểm tâm, sinh lí của trẻ để thống nhất các biện pháp thúc đẩy sự tiến bộ của trẻ.

Phối hợp với gia đình, cộng đồng trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ cá biệt và trẻ có hoàn cảnh khó khăn.

Huy động sự tham gia của gia đình và công đồng trong các hoạt động xây dựng môi trường an toàn, phòng chống dịch bệnh cho trẻ tại trường.

3.2.2. Thực hiện chuyên đề phóng chống bạo hành và đảm bảo an toàn cho trẻ

a) Nhiệm vụ

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và phụ huynh về công tác phòng chống bạo hành, xâm hại trẻ em.

- Tạo môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, lành mạnh – không bạo lực, không phân biệt đối xử.

- Rèn cho trẻ kỹ năng tự bảo vệ bản thân, biết chia sẻ và tìm sự giúp đỡ khi gặp nguy hiểm, bị đe dọa.

- Xây dựng cơ chế giám sát, phát hiện sớm và xử lý kịp thời các hành vi có nguy cơ bạo hành, xâm hại trẻ.

- Tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường – gia đình – cộng đồng trong việc bảo vệ, chăm sóc, giáo dục và đảm bảo an toàn cho trẻ.

- 100% nhóm lớp có góc tuyên truyền với phụ huynh về phòng chống bạo hành, xâm hại trẻ em.

- 100% phụ huynh được tuyên truyền, phổ biến kiến thức về phòng chống bạo hành, xâm hại trẻ.

- Không có trường hợp trẻ bị bạo hành, xâm hại trong phạm vi nhà trường.

b) Giải pháp

+ Đối với Ban giám hiệu

- Xây dựng kế hoạch, quy chế phòng chống bạo hành và đảm bảo an toàn cho trẻ trong toàn trường.

- Tổ chức tập huấn cho giáo viên, nhân viên về kỹ năng ứng xử sư phạm, xử lý tình huống, phòng chống bạo lực học đường.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát nề nếp, thái độ, hành vi ứng xử của giáo viên, nhân viên trong quá trình chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Thiết lập kênh tiếp nhận, phản ánh và xử lý thông tin liên quan đến bạo hành, xâm hại trẻ.

- Phối hợp với chính quyền, công an, y tế, đoàn thể địa phương để tuyên truyền và can thiệp kịp thời khi có dấu hiệu nguy cơ.

+ Đối với giáo viên, nhân viên

- Tuyệt đối không có hành vi bạo lực, trừng phạt thân thể, xúc phạm tinh thần trẻ.

- Thực hiện giao tiếp sư phạm chuẩn mực, ứng xử nhẹ nhàng, kiên nhẫn, tôn trọng trẻ.

- Thường xuyên quan sát, phát hiện sớm dấu hiệu bất thường về tâm lý, sức khỏe của trẻ để báo cáo kịp thời.

- Tổ chức hoạt động lồng ghép nội dung phòng chống bạo hành, xâm hại, kỹ năng sống trong các hoạt động học và chơi.

- Gương mẫu trong hành vi, lời nói, tạo cho trẻ cảm giác an toàn, được yêu thương, tôn trọng.

+ Đối với trẻ

- Được hướng dẫn nhận biết các tình huống nguy hiểm trong cuộc sống hàng ngày (ổ điện, vật sắc nhọn, người lạ có hành vi bất thường...).

- Được tham gia các hoạt động thực hành, trải nghiệm kỹ năng tự bảo vệ bản thân phù hợp với độ tuổi.

- Biết nhờ sự giúp đỡ của thầy cô, người lớn khi gặp khó khăn, nguy hiểm.

- Thực hiện các quy định, nội quy của lớp và trường để đảm bảo an toàn cho bản thân và bạn bè.

+ Đối với phụ huynh

- Phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Nắm vững các kiến thức cơ bản về phòng chống bạo hành, xâm hại trẻ để thực hiện tại gia đình.

- Thường xuyên quan tâm đến tâm lý, cảm xúc, biểu hiện của trẻ để phát hiện sớm dấu hiệu bất thường.

- Tôn trọng, chia sẻ, đồng hành cùng con trong mọi hoạt động, xây dựng mối quan hệ gắn bó, thân thiện.

- Tham gia đầy đủ các buổi tập huấn, tuyên truyền của nhà trường về an toàn, phòng chống bạo hành.

4. Công tác tuyên truyền, phối kết hợp với các bậc phụ huynh trong việc NDCSGD trẻ

a) Nhiệm vụ

- Nâng cao nhận thức cho phụ huynh về vai trò, trách nhiệm trong việc phối hợp với nhà trường chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Tạo sự đồng thuận giữa gia đình – nhà trường – xã hội trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Hướng dẫn phụ huynh kiến thức, kỹ năng về chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ tại gia đình để đảm bảo sự thống nhất trong phương pháp giáo dục.

- Phát huy vai trò phụ huynh trong các hoạt động của nhà trường: phối hợp tổ chức các ngày hội, ngày lễ, trải nghiệm, chuyên đề giáo dục.

- Đẩy mạnh các kênh tuyên truyền: bảng tin, góc tuyên truyền, tờ rơi, website, mạng xã hội của nhà trường để phụ huynh tiếp cận thường xuyên.

- Kịp thời thông tin đến phụ huynh về tình hình sức khỏe, dinh dưỡng, học tập, rèn luyện kỹ năng của trẻ, từ đó có sự phối hợp điều chỉnh.

b) Giải pháp

- Xây dựng kế hoạch tuyên truyền cụ thể theo tháng, quý, năm gắn với các sự kiện, ngày lễ lớn, chuyên đề trọng tâm của trường.

- Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền:

+ Góc tuyên truyền tại lớp học (áp phích, tranh ảnh, khẩu hiệu).

+ Bảng tin điện tử của nhà trường.

+ Nhóm Zalo/Facebook của lớp để chia sẻ thông tin, hình ảnh, video về hoạt động giáo dục và cách chăm sóc trẻ.

+ Tổ chức hội thảo với phụ huynh theo chuyên đề (ví dụ: "Phòng tránh tai nạn thương tích cho trẻ tại gia đình", "Dinh dưỡng hợp lý cho trẻ mầm non", "Xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm").

- Phối hợp chặt chẽ với Ban đại diện cha mẹ học sinh để nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, đề xuất và huy động sự tham gia tích cực của phụ huynh trong các hoạt động.

- Tổ chức họp phụ huynh định kỳ (đầu năm, giữa kỳ, cuối năm) để báo cáo tình hình, trao đổi thẳng thắn về những thuận lợi, khó khăn trong việc phối hợp giáo dục trẻ.

- Khuyến khích phụ huynh tham gia trực tiếp vào một số hoạt động giáo dục của trẻ như: ngày hội trải nghiệm, hội thi, tham quan ngoại khóa, hoạt động STEAM, … qua đó gắn kết tình cảm gia đình – nhà trường.

- Tuyên truyền gương điển hình phụ huynh có cách chăm sóc, giáo dục con hiệu quả để nhân rộng trong cộng đồng.

- Tăng cường phối hợp với y tế địa phương, công an, các tổ chức xã hội để tổ chức các buổi tập huấn, chia sẻ kiến thức với phụ huynh về phòng bệnh, phòng chống tai nạn thương tích, kỹ năng bảo vệ trẻ.

- Đánh giá định kỳ hiệu quả phối hợp với phụ huynh: thông qua phiếu khảo sát ý kiến, họp ban đại diện cha mẹ học sinh, từ đó rút kinh nghiệm và điều chỉnh giải pháp kịp thời.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban giám hiệu

Xây dựng và triển khai kế hoạch năm học, các chuyên đề trọng tâm; chỉ đạo thực hiện công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ phù hợp điều kiện thực tế.

Bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ; khen thưởng kịp thời; tổng hợp, báo cáo đầy đủ theo quy định.

Phối hợp y tế, chính quyền địa phương đảm bảo an toàn – sức khỏe cho trẻ; tổ chức khám sức khỏe định kỳ và phòng chống dịch bệnh.

Phân công nhiệm vụ rõ ràng; theo dõi, kiểm tra, giám sát thường xuyên; tổ chức sinh hoạt chuyên môn, dự giờ – rút kinh nghiệm.

Tổ chức họp phụ huynh, tuyên truyền, huy động phối hợp chăm sóc – giáo dục trẻ; tham mưu công tác xã hội hóa giáo dục.

2. Các tổ chuyên môn và văn phòng

Cụ thể hóa kế hoạch của nhà trường thành kế hoạch tổ/khối; triển khai thống nhất trong sinh hoạt định kỳ.

Xác định mục tiêu, nội dung, chỉ tiêu và hình thức tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng – chăm sóc – giáo dục.

Tổ chức cho giáo viên nghiên cứu, thảo luận, chia sẻ biện pháp thực hiện phù hợp từng độ tuổi, từng nhóm lớp.

3. Giáo viên

Thực hiện đầy đủ nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo chương trình GDMN và kế hoạch của nhà trường.

Tự bồi dưỡng chuyên môn; tham gia sinh hoạt chuyên môn, tập huấn, dự giờ – rút kinh nghiệm; áp dụng phương pháp giáo dục phù hợp.

Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ; theo dõi sức khỏe, đánh giá sự phát triển và phối hợp chặt chẽ với phụ huynh.

4. Nhân viên

Thực hiện đúng chức trách theo vị trí việc làm (y tế, nuôi dưỡng, văn phòng…); phối hợp với giáo viên đảm bảo an toàn, vệ sinh và chăm sóc sức khỏe cho trẻ.

Tham gia đầy đủ các hoạt động, tập huấn liên quan đến công tác nuôi dưỡng – chăm sóc – giáo dục.

Báo cáo kịp thời các tình huống phát sinh và phối hợp thực hiện các nhiệm vụ chung của nhà trường.

DỰ KIẾN LỊCH TRÌNH CÔNG TÁC THÁNG

Thời gian thực hiện	**Nội dung hoạt động**	**Người thực hiện**	**Điều chỉnh, bổ sung**
9,10/2025	Thực hiện chuyên môn theo KH của trường mầm non Xuân Thượng và trường mầm non Xuân Châu		
Tuần 9 (03/11-07/11)	- Tổ nhà trẻ bắt đầu thực hiện chủ đề "Cô giáo trường mầm non"	GV tổ nhà trẻ	

	- Tổ 3-4 tuổi và tổ 5 tuổi tiếp tục thực hiện chủ đề "Gia đình của bé". - Sinh hoạt chuyên môn lần 1 (ngày 09/11)	GV tổ 3,4,5 tuổi	
Tuần 10 (10/11-14/11)	- Tổ nhà trẻ tiếp tục thực hiện CĐ "Cô giáo trường mầm non" - Tổ 3-4 tuổi và tổ 5 tuổi tiếp tục thực hiện chủ đề "Gia đình của bé". Làm đồ dung, đồ chơi thực hiện chủ đề "Những nghề bé yêu". - Duyệt KH tuần 11, 12 + Tổ 5 tuổi (ngày 11/11) + Tổ 3-4 tuổi (ngày 12/11) + Tổ NT (ngày 13/11)	GV tổ nhà trẻ Tổ 3-4 tuổi và tổ 5 tuổi Ban giám hiệu	
Tuần 11 (17/11-21/11)	- Tổ Nhà trẻ tiếp tục thực hiện CĐ "Cô giáo trường mầm non", làm đồ dùng, đồ chơi chuẩn bị cho chủ đề "Mẹ, người thân của bé" - Tổ 3-4 tuổi và tổ 5 tuổi bắt đầu thực hiện chủ đề "Những nghề bé yêu". - Tổ chức sinh hoạt CM các tổ lần 2 (Tổ 5 tuổi ngày 18/11, tổ 3-4 tuổi ngày 19/11, tổ NT ngày 20/11, tổ nấu ăn ngày 21/11) + Chuyên đề PTTC-KNXH– Tổ 5 tuổi - Khu B + Chuyên đề lĩnh vực PTNN- Tổ 3 tuổi - Khu A + Chuyên đề lĩnh vực PTNN- Tổ NT- Khu B - Chuyên đề ứng dụng giáo dục STEAM (lớp 5 tuổi A1) - Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày Nhà giáo việt nam 20/11.	GV tổ nhà trẻ GV Tổ 3-4 tuổi và tổ 5 tuổi BGH, GV tổ 5 tuổi BGH, GV tổ 3,4 tuổi BGH, GV tổ Nhà trẻ BGH, GV tổ 5 tuổi BGH + GV + NV	
Tuần 12 (24/11-28/11)	- Tổ nhà trẻ bắt đầu thực hiện chủ đề "Mẹ, người thân của bé". - Tổ 3-4 tuổi và tổ 5 tuổi tiếp tục thực	GV tổ nhà trẻ GV tổ 3,4,5 tuổi	

	hiện chủ đề "Những nghề bé yêu". - Chuyên đề ứng dụng giáo dục STEAM (lớp 4 tuổi B1, 5 tuổi A3) - Duyệt KH tuần 13,14 + Tổ 5 tuổi (ngày 25/11) + Tổ 3-4 tuổi (ngày 26/11) + Tổ NT (ngày 27/11)	BGH, GV tổ 3-4 tuổi và tổ 5 tuổi Ban giám hiệu	
Tuần 13 (01/12-05/12)	- Tổ nhà trẻ tiếp tục thực hiện chủ đề "Mẹ, người thân của bé". - Tổ 3-4 tuổi và tổ 5 tuổi tiếp tục thực hiện chủ đề "Những nghề bé yêu". - Tổ chức sinh hoạt CM các khối lần 1: Ngày 06/12	GV tổ nhà trẻ GV Tổ 3-4 tuổi và tổ 5 tuổi Các tổ CM	
Tuần 14 (08/12-12/12)	- Tổ nhà trẻ tiếp tục thực hiện chủ đề "Mẹ, người thân của bé" - Tổ 3-4 tuổi và tổ 5 tuổi tiếp tục thực hiện chủ đề "Những nghề bé yêu" và làm đồ dung đồ chơi chuẩn bị trang trí chủ đề " Thế giới động vật". - Duyệt KH tuần 15,16 + Tổ 5 tuổi (Ngày 09/12) + Tổ 3-4 tuổi (ngày 10/12) + Tổ NT (ngày 11/12) - Cân đo trẻ lần 2 (15/12)	GV tổ nhà trẻ GV Tổ 3-4 tuổi và tổ 5 tuổi Ban giám hiệu GV các lớp	
Tuần 15 (15/12-19/12)	- Tổ nhà trẻ tiếp tục thực hiện chủ đề "Mẹ, người thân của bé" và làm đồ dùng đồ chơi trang trí chủ đề "Cây và những bông hoa đẹp" - Tổ 3-4 tuổi và tổ 5 tuổi bắt đầu thực hiện chủ đề "Thế giới động vật" - Tổ chức sinh hoạt CM các tổ lần 2 (Tổ 5 tuổi ngày 16/12, tổ 3-4 tuổi ngày 18/12, tổ NT và tổ nấu ăn ngày 19/12) + Chuyên đề lĩnh vực PTNT(Khám phá) – Tổ 5 tuổi Khu A + Chuyên đề lĩnh vực PTNT (LQVT) –	GV tổ nhà trẻ GV Tổ 3-4 tuổi và tổ 5 tuổi Các tổ chuyên môn BGH, GV tổ 5 tuổi BGH, GV tổ 4 tuổi	

	Tổ 4 tuổi khu A + PTTM (Tạo hình) – Tổ 3 tuổi Khu B	BGH, GV tổ 3 tuổi	
Tuần 16 (22/12-26/12)	- Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày thành lập QĐNDVN 22/12 - Nhóm 24-36th bắt đầu thực hiện chủ đề "Cây và những bông hoa đẹp" - Khối NT 18-23th bắt đầu thực hiện chủ đề Những con vật đáng yêu - Tổ 3-4 tuổi và tổ 5 tuổi tiếp tục thực hiện chủ đề "Thế giới động vật". - Duyệt KH tuần 17,18 + Tổ 5 tuổi (Ngày 23/12) + Tổ 3-4 tuổi (ngày 24/12) + Tổ NT (ngày 25/12)	CB. GV GV nhóm trẻ 24-36 tháng GV nhóm 18-24 tháng GV Tổ 3-4 tuổi và tổ 5 tuổi Ban giám hiệu	
Tuần 17 (29/12-02/01)	- Khối NT 24-36th tiếp tục thực hiện chủ đề "Cây và những bông hoa đẹp" - Khối NT 18-23th tiếp tục thực hiện chủ đề Những con vật đáng yêu - Tổ 3-4 tuổi và tổ 5 tuổi tiếp tục thực hiện chủ đề " Thế giới động vật".	GV tổ nhà trẻ GV Tổ 3-4 tuổi và tổ 5 tuổi	
Tuần 18 (05/01-09/01)	- Khối NT 24-36th tiếp tục thực hiện chủ đề "Cây và những bông hoa đẹp" - Khối NT 18-23th tiếp tục thực hiện chủ đề Những con vật đáng yêu và làm đồ dùng đồ chơi trang trí chủ đề "Tết và mùa xuân" - Tổ 3-4 tuổi và tổ 5 tuổi tiếp tục thực hiện chủ đề " Thế giới động vật" và làm đồ dùng, đồ chơi trang tri chủ đề "Thực vật quanh bé" - Tổ chức sinh hoạt CM các khối lần 1: Ngày 10/01/2026 - Duyệt KH tuần 19,20 + Tổ 5 tuổi (Ngày 06/01) + Tổ 3-4 tuổi (ngày 07/01) + Tổ NT (ngày 08/01)	GV tổ nhà trẻ GV Tổ 3-4 tuổi và tổ 5 tuổi BGH, GV Ban giám hiệu	

12/01 - 16/01	Ôn, khảo sát học kỳ I - Sơ kết học kỳ I	BGH, GV	
Tuần 19 (19/01-23/01)	- Khối NT 24-36th tiếp tục thực hiện chủ đề "Cây và những bông hoa đẹp" và làm đồ dùng đồ chơi trang trí chủ đề "Tết và mùa xuân" - Khối NT 18-23th bắt đầu thực hiện chủ đề "Tết và mùa xuân" - Tổ 3-4 tuổi và tổ 5 tuổi bắt đầu thực hiện chủ "Thực vật quanh bé". - Tổ chức sinh hoạt CM các tổ lần 2 (Tổ 5 tuổi ngày 20/01, tổ 3-4 tuổi ngày 21/01, tổ NT ngày 22/01, tổ nấu ăn ngày 23/01) + Chuyên đề LV: TC-KNXH khối 4 tuổi - Khu B + Chuyên đề LV: PTTM (Âm nhạc) tổ Nhà trẻ - Khu A + Chuyên đề hoạt động chơi ngoài trời tổ 3 tuổi – Khu B - Duyệt KH tuần 20,21 + Tổ 5 tuổi (ngày 20/01) + Tổ 3-4 tuổi (ngày 21/01) + Tổ NT (ngày 22/01)	GV tổ nhà trẻ GV Tổ 3-4 tuổi và tổ 5 tuổi BGH, GV BGH, GV khối 3, 4 tuổi BGH, GV khối NT BGH, GV khối 3,4 tuổi Ban giám hiệu	
Tuần 20 (26/01-30/01)	- Tổ nhà trẻ tiếp tục thực hiện chủ đề "Tết và mùa xuân" - Tổ 3-4 tuổi và tổ 5 tuổi tiếp tục thực hiện chủ đề "Thực vật quanh bé" - Chuyên đề ứng dụng giáo dục STEAM (Lớp 4 tuổi B3)	GV tổ nhà trẻ GV Tổ 3-4 tuổi và tổ 5 tuổi BGH, GV tổ 3-4 tuổi	
Tuần 21 (02/02-06/02)	- Tổ nhà trẻ tiếp tục thực hiện chủ đề "Tết và mùa xuân" - Tổ 3-4 tuổi và tổ 5 tuổi tiếp tục thực hiện chủ đề "Thực vật quanh bé". - Tổ chức sinh hoạt CM các tổ lần 1: Ngày 07/02/2026 - Duyệt KH tuần 22,23 + Tổ 5 tuổi (ngày 03/02)	GV tổ nhà trẻ GV Tổ 3-4 tuổi và tổ 5 tuổi BGH, GV Ban giám hiệu	

	+ Tổ 3-4 tuổi (ngày 04/02) + Tổ NT (ngày 05/02)		
Tuần 22 (09/02-13/02)	- Tổ nhà trẻ tiếp tục thực hiện chủ đề "Tết và mùa xuân" - Tổ 3-4 tuổi và tổ 5 tuổi tiếp tục thực hiện chủ đề "Thực vật quanh bé". - Tổ chức hoạt động với chủ đề "Bé vui đón tết".	GV tổ nhà trẻ GV Tổ 3-4 tuổi và tổ 5 tuổi CB, GV	
Tuần 23 (23/02-27/02)	- Rèn nề nếp cho trẻ sau nghỉ tết Nguyên đán - Khối NT 24-36th bắt đầu thực hiện chủ đề "Những con vật đáng yêu" - Khối NT 18-23th bắt đầu thực hiện chủ đề "Cây và những bông hoa đẹp" - Tổ 3-4 tuổi và tổ 5 tuổi tiếp tục thực hiện chủ đề "Thực vật quanh bé" và làm đồ dùng, đồ chơi trang trí chủ đề "Bé với phương tiện giao thông" - Duyệt KH tuần 24,25 + Tổ 5 tuổi (Ngày 24/02) + Tổ 3-4 tuổi (ngày 25/02) + Tổ NT (ngày 26/02)	GV các lớp GV tổ nhà trẻ GV khối 3,4,5 tuổi BGH BGH, GV	
Tuần 24 (02/3-06/3)	- Khối NT 24-36th tiếp tục thực hiện chủ đề "Những con vật đáng yêu" - Khối NT 18-23th tiếp tục thực hiện chủ đề "Cây và những bông hoa đẹp" - Tổ 3-4 tuổi và tổ 5 tuổi bắt đầu thực hiện chủ đề "Bé với phương tiện giao thông". - Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày quốc tế PN 8/3 - Tổ chức sinh hoạt CM các khối lần 1: Ngày 07/3/2026	GV tổ nhà trẻ GV Tổ 3-4 tuổi và tổ 5 tuổi BGH, GV	
Tuần 25 (09/3-13/3)	- Khối NT 24-36th tiếp tục thực hiện chủ đề "Những con vật đáng yêu" - Khối NT 18-23th tiếp tục thực hiện chủ đề "Cây và những bông hoa đẹp" - Tổ 3-4 tuổi và tổ 5 tuổi tiếp tục thực	GV tổ nhà trẻ GV Tổ 3-4 tuổi và	

	hiện chủ đề "Bé với các phương tiện giao thông" - Cân đo trẻ lần 3 (ngày 16/3) - Duyệt KH tuần 26,27 + Tổ 5 tuổi (Ngày 10/3) + Tổ 3-4 tuổi (ngày 11/3) + Tổ NT (ngày 12/3)	tổ 5 tuổi GV Ban giám hiệu	
Tuần 26 (16/3-20/3)	- Khối NT 24-36th tiếp tục thực hiện chủ đề "Những con vật đáng yêu" - Khối NT 18-23th tiếp tục thực hiện chủ đề "Cây và những bông hoa đẹp" - Tổ 3-4 tuổi và tổ 5 tuổi tiếp tục thực hiện chủ đề "Bé với các phương tiện giao thông". - Tổ chức sinh hoạt CM các tổ lần 2 (Tổ 5 tuổi ngày 17/3, tổ 3-4 tuổi ngày 18/3, tổ NT ngày 19/3, tổ nấu ăn ngày 20/3) + Tổ chức chuyên đề LV: PTTM (Tạo hình) tổ 5 tuổi – Khu B + Tổ chức chuyên đề LV: PTTM (Âm nhạc) tổ 4 tuổi – Khu A + Chuyên đề LV: PTTC-KNXH tổ NT – Khu B	GV tổ nhà trẻ GV Tổ 3-4 tuổi và tổ 5 tuổi BGH, GV tổ 5T BGH, GV tổ 3, 4 tuổi BGH, GV tổ NT	
Tuần 27 (23/3-27/3)	- Khối NT 24-36th bắt đầu thực hiện chủ đề "Bé thích đi PTGT gì". - Khối NT 18-23th tiếp tục thực hiện chủ đề "Cây và những bông hoa đẹp" - Tổ 3-4 tuổi và tổ 5 tuổi tiếp tục thực hiện chủ đề "Bé với các phương tiện giao thông". - Duyệt KH tuần 28,29 + Tổ 5 tuổi (Ngày 24/3) + Tổ 3-4 tuổi (ngày 25/3) + Tổ NT (ngày 26/3)	GV tổ nhà trẻ GV Tổ 3-4 tuổi và tổ 5 tuổi Ban giám hiệu	
Tuần 28 (30/3-03/4)	- Tổ nhà trẻ tiếp tục thực hiện chủ đề "Bé thích đi PTGT gì". - Tổ 3-4 tuổi và tổ 5 tuổi tiếp tục thực	GV tổ nhà trẻ GV Tổ 3-4 tuổi và	

	hiện chủ đề "Bé với các phương tiện giao thông" - Tổ 5 tuổi bắt đầu thực hiện chủ đề "Nước và hiện tượng tự nhiên". - Tổ chức sinh hoạt CM các khối lần 1: ngày 04/4	tổ 5 tuổi GV tổ 5 tuổi Các tổ CM	
Tuần 29 (06/4-10/4)	- Khối nhà trẻ tiếp tục thực hiện chủ đề "Bé thích đi PTGT gì" - Tổ 3-4 tuổi bắt đầu thực hiện chủ đề "Nước và hiện tượng tự nhiên". - Tổ 5 tuổi tiếp tục thực hiện chủ đề "Nước và hiện tượng tự nhiên". - Duyệt KH tuần 30,31 + Tổ 5 tuổi (Ngày 07/4) + Tổ 3-4 tuổi (ngày 08/4) + Tổ NT (ngày 09/4)	GV tổ nhà trẻ GV tổ 3,4 tuổi GV tổ 5 tuổi Ban giám hiệu	
Tuần 30 (13/4 - 17/4)	- Khối nhà trẻ tiếp tục thực hiện chủ đề "Bé thích đi PTGT gì" - Tổ 3-4 tuổi và tổ 5 tuổi tiếp tục thực hiện chủ đề "Nước và hiện tượng tự nhiên". - Tổ chức sinh hoạt CM các tổ lần 2 (Tổ 5 tuổi ngày 14/4, tổ 3-4 tuổi ngày 15/4, tổ NT ngày 16/4, tổ nấu ăn ngày 17/4)	GV tổ nhà trẻ GV Tổ 3-4 tuổi và tổ 5 tuổi Tổ CM các khối	
Tuần 31 (20/4-24/4)	- Khối NT 24-36th bắt đầu thực hiện chủ đề "Mùa hè với bé". - Khối NT 18-23th tiếp tục thực hiện chủ đề "Bé thích đi PTGT gì" - Tổ 3-4 tuổi tiếp tục thực hiện chủ đề "Nước và hiện tượng tự nhiên". - Tổ 5 tuổi bắt đầu thực hiện chủ đề " Quê hương – Đất nước- Bác Hồ". - Duyệt KH tuần 32,33 + Tổ 5 tuổi (Ngày 21/4) + Tổ 3-4 tuổi (Ngày 22/4) + Tổ NT (ngày 23/4)	GV tổ nhà trẻ GV tổ 3,4 tuổi GV tổ 5 tuổi Ban giám hiệu	

Tuần 32 (27/4-01/5)	- Khối NT 24-36th tiếp tục thực hiện chủ đề "Mùa hè với bé" - Khối NT 18-23th tiếp tục thực hiện chủ đề "Bé thích đi PTGT gì" - Tổ 3-4 tuổi tiếp tục thực hiện chủ đề "Nước và hiện tượng tự nhiên" - Tổ 5 tuổi tiếp tục thực hiện chủ đề "Quê hương - Đất nước - Bác Hồ". - Tổ chức sinh hoạt CM lần 1 ngày 02/5/2026	GV tổ nhà trẻ GV tổ 3,4 tuổi GV tổ 5 tuổi BGH, Các tổ CM	
Tuần 33 (04/5-08/5)	- Khối NT 24-36th tiếp tục thực hiện chủ đề "Mùa hè với bé" - Khối NT 18-23th bắt đầu thực hiện chủ đề "Mùa hè với bé" - Tổ 3-4 tuổi bắt đầu thực hiện chủ đề " Quê hương-Đất nước-Bác Hồ" - Tổ 5 tuổi tiếp tục thực hiện chủ đề " Quê hương-Đất nước-Bác Hồ" và làm đồ dùng, đồ chơi chuẩn bị thực hiện chủ đề " Trường tiểu học". - Duyệt KH tuần 34,35 + Tổ 5 tuổi (Ngày 05/5) + Tổ 3-4 tuổi (ngày 06/5) + Tổ NT (ngày 07/5)	GV tổ nhà trẻ GV tổ 3-4 tuổi GV tổ 5 tuổi Ban giám hiệu	
Tuần 34 (11/5-15/5)	- Khối NT 24-36th bắt đầu thực hiện chủ đề "Bé lên mẫu giáo" - Khối NT 18-23th tiếp tục thực hiện chủ đề "Mùa hè với bé" - Tổ 3-4 tuổi tiếp tục thực hiện chủ đề "Quê hương - Đất nước - Bác Hồ". - Tổ 5 tuổi bắt đầu thực hiện chủ đề "Trường tiểu học" - Tổ chức sinh hoạt CM các tổ lần 2 (ngày 16)	GV tổ nhà trẻ GV tổ 3-4 tuổi GV tổ 5 tuổi Các tổ CM	
Tuần 35 (18/5-22/5)	- Khối NT 24-36th tiếp tục thực hiện chủ đề "Bé lên mẫu giáo"	GV tổ nhà trẻ	

	- Khối NT 18-23th tiếp tục thực hiện chủ đề "Mùa hè với bé" - Tổ 3-4 tuổi tiếp tục thực hiện chủ đề "Quê hương - Đất nước - Bác Hồ". - Tổ 5 tuổi tiếp tục thực hiện chủ đề "Trường tiểu học". - Tổ chức đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên, chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng. - Bình xét thi đua "Bình bầu thi đua".	GV tổ 3-4 tuổi GV tổ 5 tuổi BGH, GV BGH, GV	
25/5 – 31/5	Kết thúc năm học		

Nơi nhận:
- Sở GD&ĐT;
- Tổ chuyên môn;
- Lưu VT.

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Huyền

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Đỗ Thị Lan Hương

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Huế

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Nhài

PHÊ DUYỆT CỦA HIỆU TRƯỞNG

U.B.N.D XÃ XUÂN HỒNG T. NINH BÌNH
TRƯỜNG MẦM NON XUÂN HỒNG B

Vũ Thị Duyên